

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2018/HSST
Ngày: 30-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyễn Ngọc Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Phú Tâm.
2. Ông Ngô Văn Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thắng Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Văn L, sinh năm 1984, tại tỉnh Hòa Bình; thường trú: Khu phố N, thị trấn H, huyện Y, tỉnh Hòa Bình; tạm trú: Tổ N, khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1944; bị cáo có vợ tên Phạm Thị H, sinh năm 1985 và có 01 con sinh năm 2008; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 24/2010/HSST ngày 27/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện Dĩ An (nay là thị xã Dĩ An), tỉnh Bình Dương xử phạt Đặng Văn L 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 30/8/2011. Bản án số 500/2014/HSST ngày 30/12/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt Đặng Văn L 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 01/9/2017; bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/01/2018 cho đến nay. (Có mặt)

- Bị hại: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1986. (Có mặt)

Thường trú: Ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1981; (Vắng mặt)

Thường trú: Khu phố H, thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1985. (Có mặt)

Thường trú: Khu phố N, thị trấn H, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

Tạm trú: Tổ N, khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

- *Người làm chứng*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967. (Vắng mặt)

Chỗ ở: Khu phố L, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 23/01/2018, Đặng Văn L điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave S biển số 61H1 – 035.80 đi từ phường B về phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Khi đi ngang nhà số 45/30B, đường ĐT743, khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương, L nhìn thấy anh Phạm Văn T đang cầm chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F3 ngồi chơi trên vỉa hè. Thấy vậy, L điều khiển xe áp sát dùng tay trái giật điện thoại và tăng ga bỏ chạy. Anh T tri hô cùng người dân truy đuổi, trong khi bỏ chạy L làm rơi chiếc điện thoại xuống đường, đuổi theo được khoảng 01km thì bắt giữ được L cùng vật chứng là chiếc ốp lưng điện thoại. Sau đó, anh T báo Công an phường T đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng để xử lý theo quy định. Công an đã truy tìm chiếc điện thoại nhưng không tìm thấy.

Vật chứng tạm giữ gồm: 01 chiếc ốp lưng điện thoại, trong suốt không màu và 01 xe mô tô hiệu Honda Wave S biển số 61H1 – 035.80.

Tài sản chiếm đoạt trong vụ án là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F3 màu trắng trị giá 3.500.000 đồng (theo Biên bản kết luận định giá tài sản số 19/BB.ĐG ngày 31/01/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An). Hiện điện thoại không thu hồi được, bị hại Phạm Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 7.000.000 đồng.

Ngày 01/02/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và lệnh tạm giam đối với Đặng Văn L về tội “Cướp giật tài sản” theo Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản cáo trạng số 121/CT – VKS ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Đặng Văn L về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trình bày luận tội: Nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 3.500.000 đồng. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền sự, có 02 tiền án chưa xóa án tích. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng Văn L từ 04 năm đến 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã nộp số tiền 3.500.000 đồng là trị giá chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F3 để bồi thường cho bị hại Phạm Văn T nên không xem xét về trách nhiệm dân sự.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc vỏ ốp lưng điện thoại, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã trả lại cho anh Phạm Văn T nên không xem xét.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave S biển số 61H1 – 035.80, đây là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị H, chị H không biết bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã trả lại chiếc xe trên cho chị H nên không xem xét.

- Bị hại Phạm Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 7.000.000 đồng nhưng bị cáo không đồng ý. Bị hại yêu cầu tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Bị cáo Đặng Văn L không tham gia tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Bích L, người làm chứng Nguyễn Thị T vắng mặt. Căn cứ các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn L khai nhận: Vào khoảng 22 giờ ngày 23/01/2018, L điều khiển xe mô tô biển số 61H1 – 035.80 đi từ phường B về phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Khi đi ngang nhà số 45/30B, đường ĐT743, khu phố Đ, phường T, L nhìn thấy anh Phạm Văn T đang cầm chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F3 ngồi chơi trên vỉa hè. Thấy vậy, L điều khiển xe áp sát dùng tay trái giật điện thoại và tăng ga bỏ chạy. Anh T tri hô cùng người dân truy đuổi, trong khi bỏ chạy L làm rơi chiếc điện thoại xuống đường, đuổi theo được khoảng 01km thì bắt giữ được L cùng vật chứng là chiếc ốp lưng điện thoại. Công an đã truy tìm chiếc điện thoại nhưng không tìm thấy. Sau đó, anh T báo Công an phường T đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng để xử lý theo quy định.

Vật chứng tạm giữ gồm: 01 chiếc ốp lưng điện thoại, trong suốt không màu và 01 xe mô tô biển số 61H1 – 035.80.

Tài sản chiếm đoạt trong vụ án là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F3 màu trắng trị giá 3.500.000 đồng (theo Biên bản kết luận định giá tài sản số 19/BB.DG ngày 31/01/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận định giá số 19/BB.DG ngày 31/01/2018.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo giật điện thoại di động hiệu Oppo F3 của bị hại là nguy hiểm cho xã hội. Như vậy, Cáo trạng số 121/CT – VKS ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Đặng Văn L về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 với tình tiết “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” và “Tái phạm nguy hiểm” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do mình gây ra.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện, có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị hại yêu cầu tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình nộp số tiền 3.500.000 đồng tại cơ quan thi hành án để bồi thường thiệt hại cho bị hại, do đó cần áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền sự, có 02 tiền án chưa được xóa án tích, có con nhỏ.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo và căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng Văn L từ 04 năm đến 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã nộp số tiền 3.500.000 đồng là trị giá chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F3 để bồi thường cho bị hại Phạm Văn T.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc vỏ ốp lưng điện thoại, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã trả lại cho anh Phạm Văn T nên không xem xét.

- Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave S biển số 61H1 – 035.80, đây là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị H, chị H không biết bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi

phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã trả lại chiếc xe trên cho chị H nên không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn L 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 23/01/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đặng Văn L bồi thường cho bị hại Phạm Văn T số tiền 3.500.000 đồng. Gia đình bị cáo Đặng Văn L đã nộp số tiền 3.500.000 đồng bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại Phạm Văn T theo Biên lai thu tiền số 00788 ngày 17/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An. Bị hại Phạm Văn T được nhận lại số tiền 3.500.000 đồng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Công an thị xã Dĩ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, người bào chữa;
- UBND thị trấn H, huyện Y, tỉnh Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Nguyễn Ngọc Quang